



CK.0000064635

HỆ DÂN GIAN VIỆT NAM

NGUYỄN ĐÌNH CHỨC

# ĐỊA DANH PHÚ YÊN

ÊN  
U



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN



# ĐỊA DANH PHÚ YÊN

**HỘI VĂN NGHỆ DÂN GIAN VIỆT NAM**  
**NGUYỄN ĐÌNH CHÚC**

**ĐỊA DANH PHÚ YÊN**

**NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN**



**DỰ ÁN CÔNG BỐ, PHỔ BIẾN  
TÀI SẢN VĂN HÓA, VĂN NGHỆ DÂN GIAN  
VIỆT NAM**

(E1, Ngõ 29, Tạ Quang Bửu - Bách Khoa - Hà Nội  
Điện thoại: (04) 3627 6439; Fax: (04) 3627 6440  
Email: duandangian@gmail.com)

**BAN CHỈ ĐẠO**

- |                               |                       |
|-------------------------------|-----------------------|
| 1. GS. TSKH. TÔ NGỌC THANH    | <i>Trưởng ban</i>     |
| 2. ThS. HUỲNH VĨNH ÁI         | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 3. GS.TS. NGUYỄN XUÂN KÍNH    | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 4. TS. TRẦN HỮU SƠN           | <i>Ủy viên</i>        |
| 5. Ông NGUYỄN KIỂM            | <i>Ủy viên</i>        |
| 6. Nhà văn ĐỖ KIM CUÔNG       | <i>Ủy viên</i>        |
| 7. ThS. VŨ CÔNG HỘI           | <i>Ủy viên</i>        |
| 8. Nhà giáo NGUYỄN NGỌC QUANG | <i>Ủy viên</i>        |
| 9. ThS. ĐOÀN THANH NÔ         | <i>Ủy viên</i>        |
| 10. Ông TRƯƠNG THANH HÙNG     | <i>Ủy viên</i>        |

**GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG DỰ ÁN**

ThS. ĐOÀN THANH NÔ



## LỜI GIỚI THIỆU

Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam (VNDGVN) là một tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, nằm trong khối Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

Quyết định số 82/NV, ngày 01/03/1967 của Bộ Nội vụ thay mặt Chính phủ đã cho phép Hội Văn nghệ dân gian thành lập và hoạt động trên phạm vi toàn quốc và có mối liên hệ nghề nghiệp với các tổ chức khác ở trong nước và nước ngoài.

Tôn chỉ mục đích của Hội là **“Sưu tầm, nghiên cứu, phổ biến và truyền dạy vốn văn hóa - văn nghệ dân gian các tộc người Việt Nam”**. Trên cơ sở thành quả của các công việc trên, Hội là một trong những đội quân chủ lực góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa - văn nghệ mang đậm bản sắc dân tộc đã được ông cha ta sáng tạo và giữ gìn trong suốt mấy nghìn năm của lịch sử dân tộc.

Những giá trị sáng tạo đó thể hiện mối quan hệ của các tộc người Việt Nam với thiên nhiên thông qua các tri thức sản xuất nông nghiệp; với xã hội thông qua phong tục tập quán, hội xuân; với nhân sinh quan thông qua các nghi lễ vòng đời người; với vũ trụ và thế giới tự nhiên đã được siêu nhiên hóa thông qua các loại hình tín ngưỡng tôn giáo; với lý tưởng thẩm mỹ thông qua các sáng tạo văn học nghệ thuật. Ở mỗi tộc người Việt Nam, những lĩnh vực và hình



thái văn hóa – văn nghệ này lại được thể hiện trong một sắc thái riêng. Chính kho tàng văn hóa đa dạng đó là nội dung, là đối tượng hoạt động của hội viên Hội VNDGVN.

Sau gần 50 năm hoạt động, được sự lãnh đạo của Đảng và sự chăm sóc của Nhà nước, Hội VNDGVN đã lớn mạnh với trên 1.200 hội viên. Số công trình do hội viên của Hội đã hoàn thành lên đến 5000 công trình, hiện đang được lưu giữ và bảo vệ tại Văn phòng Hội.

Được sự quan tâm của Ban Bí thư và Thủ tướng Chính phủ, Dự án “**Công bố và phổ biến tài sản văn hóa - văn nghệ dân gian các dân tộc Việt Nam**” đã được phê duyệt. Trong giai đoạn I (2008 - 2012), Dự án đã xuất bản 1.000 công trình, tác phẩm văn hóa - văn nghệ dân gian các dân tộc; Giai đoạn II (2013 - 2017) Dự án sẽ tiếp tục công bố thêm 1.500 công trình nữa.

Hy vọng, các xuất bản phẩm của Dự án sẽ cung cấp cho bạn đọc trong và ngoài nước một bộ sách mang tính chất bách khoa thư về các sắc màu văn hóa của các tộc người Việt Nam, phục vụ thiết thực vào việc tra cứu, mở rộng hiểu biết của bạn đọc về truyền thống văn hóa giàu có và độc đáo đó; góp phần xây dựng nền “văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Dự án mong nhận được ý kiến chỉ bảo kịp thời của bạn đọc gần xa.

Xin chân thành cảm ơn!

**Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Dự án**  
**GS.TSKH. TÔ NGỌC THANH**



## CHƯƠNG I

### PHÚ YÊN VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI

#### I- PHÚ YÊN THỜI MỞ ĐẤT

##### 1- Bối cảnh miền đất từ thuở ban đầu

Phú Yên là tỉnh nằm ở vùng duyên hải Nam Trung Bộ, xưa là đất của Việt Thường. Khi nhà Tần<sup>(1)</sup> thôn tính các lân bang và thống nhất Trung Quốc thì đất Phú Yên lúc bấy giờ thuộc Tượng quận. Đến đời nhà Hán<sup>(2)</sup>, Tượng quận chia thành 3 quận Giao Chi, Cửu Chân, Nhật Nam thì Phú Yên thuộc huyện Tượng Lâm, là huyện cực nam của quận Nhật Nam<sup>(3)</sup>. Dân Tượng Lâm chủ yếu là dân tộc Chăm đã khởi nghĩa thành công vào những năm cuối thế kỷ thứ II dựng nên nước Lâm Ấp khoảng năm 192. Lâm Ấp là tên nước do nhà Hán đặt ra, kinh đô ở Trà Kiệu, Mỹ

---

(1) Nhà Tần: Từ năm 249 đến năm 207 TCN

(2) Nhà Hán: Từ năm 207 TCN đến năm 263 sau CN

(3) Quận Nhật Nam gồm 5 huyện: Tây Quyển (có lẽ là Quảng Bình ngày nay), Ty Cảnh (có lẽ là Quảng Trị, Thừa Thiên), Châu Ngô (Thừa Thiên, Điện Bàn), Tư Dung (có lẽ là Thăng Bình đến Quảng Ngãi), Tượng Lâm (có lẽ là Bình Định, Phú Yên). Theo Đại Nam nhất thống chí của Quốc sử quán triều Nguyễn - Nha văn hóa tái bản - Sài Gòn, 1973.



Sơn (Quảng Nam ngày nay). Vào thế kỷ thứ VIII, Lâm Ấp đổi tên nước là Hoàn Vương và sau đó đổi tên là Chiêm Thành do chữ Champapura (tiếng Phạn gồm chữ Champa là tên nước và pura có nghĩa là kinh thành). Nước Chiêm là vương quốc cường thịnh từ năm 875 đến cuối thế kỷ XV, theo văn hóa Ấn Độ, lãnh thổ từ Đèo Ngang đến Bình Thuận ngày nay bao gồm các khu vực: châu Địa Lý, Bồ Chính, Ma Linh (Quảng Bình, Quảng Trị ngày nay), châu Ô, châu Lý (nam Quảng Ngãi); Vijaya (Bình Định, Phú Yên), Kauthara (Khánh Hòa) và Panduranga (Ninh Thuận, Bình Thuận).

Từ khi dân tộc Đại Việt bước vào thời độc lập tự chủ năm 939, cuộc tranh giành lãnh thổ giữa 2 nước trở nên gay go dai dẳng. Năm 1069 Lý Thường Kiệt đã vượt Đèo Ngang đưa 3 châu Địa Lý, Bồ Chính, Ma Linh vào bản đồ nước Đại Việt nhưng phải mãi đến năm 1104 mới chính thức<sup>(1)</sup>. Đời vua Trần Anh Tông (1293 - 1314), vua Chiêm là Chế Mân (Sinhavarman) đã giao nhượng hai châu Ô và Lý vào năm 1307 để cưới công chúa Huyền Trân, con gái của Thái thượng hoàng Trần Nhân Tông (1279 - 1293).

---

<sup>(1)</sup> Năm 979 vua Chiêm là Paramavarman (Bà Mỹ Thuế) đem 1000 chiếc thuyền đánh vào Hoa Lư - Ninh Bình nhưng gặp bão lớn thiệt hại nặng nề. Vua Chiêm thoát nạn. Năm 982 Chiêm Thành giam giữ sứ giả Đại Việt, Lê Đại Hành nam chinh đánh kinh đô Indrapura (Đồng Dương), vua Chiêm Bà Mỹ Thuế bị giết. Năm 1044 Lý Thái Tông đánh kinh thành Vijaya (Phật Thệ, sau gọi là Trà Bàn - Đồ Bàn) chém vua Chiêm là Sạ Đầu.



Lãnh thổ của nước Chiêm lúc bấy giờ từ phía nam phủ Duy Xuyên (Quảng Nam) đến tỉnh Bình Thuận. Vua Trần Anh Tông đã đổi châu Ô, châu Lý thành Thuận Châu gồm Quảng Trị và các huyện Phong Điền, Quảng Điền, Hương Trà thuộc Thừa Thiên ngày nay và Hóa Châu gồm phần đất huyện Phú Lộc, Phú Vang tỉnh Thừa Thiên cùng huyện Hòa Vang, Đại Lộc, phủ Điện Bàn, Duy Xuyên thuộc tỉnh Quảng Nam ngày nay.



